

Bản án số: **17/2021/HSST**

Ngày: 05/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thu Lan

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga

Nghề nghiệp: cán bộ hưu trí

2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

Nghề nghiệp: giáo viên hưu trí

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh - cán bộ
Tòa án nhân dân Quận 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thủy Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 2 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/HSST ngày 05 tháng 2 năm 2021 đối với bị cáo:

Tạ Minh T, sinh năm 1976, tại Tp.Hồ Chí Minh; giới tính: nam; đăng ký HKTT: 109D/106 Bis đường B, Phường T, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật; con ông Tạ Minh N, sinh năm: 1947 và bà Đặng Ngọc Á, sinh năm: 1956; vợ: Lê Thị Ngọc Y, sinh năm 1984, Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: 02: ngày 05/01/2019, bị Công an Phường T, Quận 4 ra Quyết định số 0046196/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đã chấp hành đóng phạt ngày 08/01/2019, ngày 03/01/1998, bị Công an quận Bình Thạnh giáo dục tại địa phương về hành vi “Trộm cắp tài sản công dân”; Bị tạm giam từ ngày 12/4/2020 cho đến nay tại Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn H (vắng mặt)

Địa chỉ: 109D/108/3C đường B, Phường T, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: 109D/108/17B2 đường B, Phường T, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Văn H1 (vắng mặt)

Địa chỉ: 109/108 đường B, Phường T, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông La Thành Đ, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: N402B KTT đường H, Phường T, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 Pt ngày 23/01/2019, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 4 phối hợp Công an Phường T, Quận 4 tuần tra phát hiện Tạ Minh T đang tổ chức cho các đối tượng đánh bạc, hình thức tài xỉu ăn thua bằng tiền tại trước số 109D/106Bis đường B, Phường T, Quận 4, nên mời T và các đối tượng tham gia đánh bạc gồm La Thành Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn H1 về trụ sở Công an phường T, Quận 4 để làm rõ.

Ngày 07/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 4 đã khởi tố vụ án "Đánh bạc" đối với Tạ Minh T quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngày 03/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 4 đã khởi tố vụ án "Tổ chức đánh bạc" đối với Tạ Minh T quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra bị cáo Tạ Minh T khai nhận: Khoảng giữa tháng 12/2018, Tạ Minh T thấy trước nhà số 109D/106Bis đường B, Phường T, Quận 4 có đối tượng "Thắng" (chưa rõ lai lịch) tổ chức cho đối tượng đánh bạc bằng hình thức tài xỉu ăn thua bằng tiền từ khoảng thời gian 18 giờ 30 đến 20 giờ mỗi ngày. Do không có tiền tiêu xài nên mỗi ngày sau khi "Thắng" nghỉ thì T tổ chức sòng tài, xỉu và lắc xí ngẫu, thời gian hoạt động từ 20 giờ đến khoảng 22 giờ hàng ngày tại trước nhà số 109D/106Bis đường B, Phường T, Quận 4 với hình thức như sau: T sử dụng một tấm bìa carton hình chữ nhật khoảng 50cm x 100cm, có kẻ ô và đánh số từ 1 đến 6 theo chiều dọc và đối xứng nhau, một bên có chữ "X" là xỉu, bên còn lại có chữ "T" là tài, sử dụng 03 hột xí ngẫu để lắc và tính điểm hoặc căn cứ số nút trên xí ngẫu để tính ăn thua, điểm từ 10 trở xuống là xỉu, từ 11 điểm trở lên là tài. T làm cái và ăn thua trực tiếp với các đối tượng tham gia đánh bạc đặt cược để trên tấm bìa carton. Nếu con bạc đặt số tiền 100.000 đồng vào ô số 1 là ô xỉu, kết quả nếu tổng 3 hột xí ngẫu lắc dưới 11 (nghĩa là xỉu) thì cái thua, nếu 3 hột xí ngẫu có hột số 1 thì cái thua tiền gấp đôi số tiền đặt cược, còn nếu tổng 3 hột xí ngẫu trên 11 (tài) thì cái ăn tiền đặt cược thực tế của con bạc đặt.

T khai nhận tấm bìa carton dùng để đặt cược T nhờ P (chưa rõ lai lịch) làm, T nói T (chưa rõ lai lịch) mua 6 ghế nhựa cho các đối tượng đánh bạc ngồi và T thuê T cảnh giới với số tiền từ 50.000 đồng - 100.000 đồng mỗi ngày. T tự lấy một ghế gỗ của chị Mai Thị T (sinh năm 1949, ngụ tại 109D/108E/1D đường B, Phường T, Quận 4) để trước nhà ngồi đánh bạc. Bóng đèn T để lấy ánh sáng cho sòng bạc do đối tượng Nguyễn Minh Hoàng (sinh năm 1966) gắn để chiếu sáng cho người thân làm "nail" trước nhà 109D/108/1A đường B, Phường T, Quận 4, T đã nói với Hoàng sử dụng ánh sáng bóng điện này để lấy ánh sáng cho

sòng bạc, T trả tiền điện cho Hoàng khoảng từ 30.000 đồng đến 100.000 đồng mỗi ngày.

T khai nhận từ giữa tháng 12/2018 đến ngày bị phát hiện, tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc làm cái đề ăn thua trực tiếp với các đối tượng tham gia đánh bạc là khoảng: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Ngày 23/01/2019, T tổ chức đánh bạc từ khoảng 20 giờ 30 đến 21 giờ 00, được khoảng 15 ván cho khoảng 12 đối tượng tham gia đánh bạc, T làm cái đề đánh bạc, T mang theo 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) để đánh bạc, đánh nhiều ván thua số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng). Khi Công an Quận 4 kiểm tra, thu giữ trong người của T là 2.600.000 đồng, sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với các đối tượng gồm La Thành Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn H1. Qua làm rõ, Đ, H, P, H1 và T đã tham gia đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 4.940.000 đồng, chưa đủ định lượng cấu thành tội “Đánh bạc”. Đ, H, P, H1 không có tiền án - tiền sự về hành vi “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 không có cơ sở điều tra xử lý La Thành Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn H về hành vi “Đánh bạc”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã trích hồ sơ chuyển Công an Phường 8, Quận 4 xử lý hành chính đối với Đ, H, P, H1 hành vi “Đánh bạc”.

Tại cáo trạng số 109/Ctr-VKS ngày 13/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 thay thế Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 09/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã truy tố bị cáo Tạ Minh T tội "Đánh bạc", "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321; điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Tạ Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với lời khai tại Cơ quan điều tra cũng như Cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định: Truy tố bị cáo Tạ Minh T tội "Đánh bạc" và "Tổ chức đánh bạc". Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù tội “Tổ chức đánh bạc”, tổng hợp hình phạt chung từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù; Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng); Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tạ Minh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị Tạ Minh T phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận:

+ Đối với hành vi đánh bạc: Khoảng 21 giờ 00 Pt ngày 23/01/2019, tại trước số 109D/106Bis đường B, Phường T, Quận 4, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 4 phối hợp Công an Phường T, Quận 4 phát hiện Tạ Minh T đang tổ chức và tham gia đánh bạc cùng các đối tượng đánh bạc, hình thức tài xỉu ăn thua bằng tiền. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 4.940.000 đồng.

+ Đối với hành vi tổ chức đánh bạc: T có lắp đặt trang thiết bị phục vụ cho việc đánh bạc cụ thể là tấm bìa carton dùng để đặt cược T nhờ P (chưa rõ lai lịch) làm, T nói T (chưa rõ lai lịch) mua 6 ghế nhựa cho các đối tượng đánh bạc ngồi. T tự lấy một ghế gỗ của chị Mai Thị T (sinh năm 1949, ngụ tại 109D/108E/1D đường B, Phường T, Quận 4) để trước nhà ngồi đánh bạc. Bóng đèn T để lấy ánh sáng cho sòng bạc do đối tượng Nguyễn Minh H (sinh năm 1966) gắn để chiếu sáng cho người thân làm “nail” trước nhà 109D/108/1A đường B, Phường T, Quận 4, T đã nói với Hoàng sử dụng ánh sáng bóng điện này để lấy ánh sáng cho sòng bạc, T trả tiền điện cho Hoàng khoảng từ 30.000 đồng đến 100.000 đồng mỗi ngày. Ngoài ra, T còn thuê T cảnh giới với số tiền từ 50.000 đồng - 100.000 đồng mỗi ngày nhằm phục vụ việc đánh bạc.

Tuy tổng số tiền đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng, nhưng ngày 05/01/2019, Tạ Minh T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Vì vậy đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321, Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do động cơ tư lợi các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương vì cờ bạc là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm hình sự khác. Để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần xử phạt nghiêm với mức án tương ứng tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự tội đánh bạc và có nhân thân xấu liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Ngoài ra, khi lượng hình còn có xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

Xét thấy, cần áp dụng thêm khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự để phạt tiền bổ sung đối với bị cáo, tuy nhiên xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên giảm cho các bị cáo một phần hình phạt bổ sung, phạt bị cáo 10.000.000 đồng để tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Đối với các đối tượng gồm La Thành Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn H1. Qua làm rõ, Đ, H, P, H1 và T đã tham gia đánh bạc với tổng số

tiền đánh bạc là 4.940.000 đồng, chưa đủ định lượng cấu thành tội “Đánh bạc”. Đ, H, P, H1 không có tiền án - tiền sự về hành vi “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 không có cơ sở điều tra xử lý La Thành Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn H1 về hành vi “Đánh bạc”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã trích hồ sơ chuyển Công an Phường 8, Quận 4 xử lý hành chính đối với Đ, H, P, H1 hành vi “Đánh bạc”.

Đối với Nguyễn Minh H2, sinh năm 1966, ngụ: 109D/108/1A đường B, Phường T. Qua làm rõ, T lấy bóng đèn để chiếu sáng cho các đối tượng tham gia đánh bạc là của Hoàng gắn để chiếu sáng cho người thân làm móng tay trước nhà 109D/108/1A đường B, Phường T, Q4. T nói với Hoàng sử dụng ánh sáng bóng đèn này để lấy sáng cho các đối tượng đánh bạc, T trả tiền điện cho Hoàng khoảng từ 30.000 đồng đến 100.000 đồng mỗi ngày. H2 có hành vi giúp sức cho T tổ chức đánh bạc nhưng tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, Hoàng không có tiền án – tiền sự về hành vi “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” nên hành vi của Hoàng không cấu thành tội phạm “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”. Đến nay, đã hết thời hạn xử lý hành chính nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 trích hồ sơ chuyển Công an Phường 8 Quận 4 xử lý và đưa vào hồ sơ quản lý nghiệp vụ của lực lượng Công an Quận 4.

Đối với đối tượng T (chưa rõ lai lịch): Bị can T trình bày T đã cung cấp 6 ghế nhựa cho các đối tượng tham gia đánh bạc ngồi đánh bạc và T thuê T cảnh giới với số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng mỗi ngày, nhưng bị can T không biết lai lịch của T, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 không có cơ sở điều tra xử lý T về hành vi đồng phạm với T.

Vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01(một) tấm bìa carton vẽ 6 ô đánh số thứ tự từ 1 đến 6 và ghi chữ X và T ở mỗi bên; 06 (sáu) ghế bằng nhựa; 01(một) ghế gỗ; 01(một) bóng đèn; 02 (hai) hột xí ngầu. Đây là phương tiện dùng phục vụ cho hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 4.940.000 đồng là số tiền T và các con bạc dùng để đánh bạc. Trong đó: tiền thu giữ trên chiếu bạc là 200.000 đồng; thu giữ tiền sử dụng vào việc đánh bạc của các đối tượng, bao gồm: 850.000 đồng của Nguyễn Văn H; 1.090.000 đồng của Nguyễn Văn P; 200.000 đồng của Nguyễn Văn H1; 2.600.000 đồng của Tạ Minh T.

+ Trả lại cho T: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, model: TA-1010, số Imel: 354496090771587 là tài sản cá nhân của T, không sử dụng vào việc đánh bạc, nhưng bị tạm giữ để bảo đảm thi hành án;

+ Trả lại cho Nguyễn Văn H số tiền 1.800.000 đồng là tài sản cá nhân của H, không sử dụng vào việc đánh bạc.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 ngày 20/7/2020 và Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 24/11/2017, Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 24/02/2020 của Kho bạc Nhà nước Quận 4 và Giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước lập ngày 17/6/2020).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tạ Minh T phạm tội “Đánh bạc” và tội “Tổ Chức đánh bạc”

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Tạ Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 02 (hai) năm tù tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2020.

- Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tấm bìa carton vẽ 6 ô đánh số thứ tự từ 1 đến 6 và ghi chữ X và T ở mỗi bên; 06 (sáu) ghế bằng nhựa; 01 (một) ghế gỗ; 01 (một) bóng đèn; 02 (hai) hột xí ngầu. Đây là phương tiện dùng phục vụ cho hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 4.940.000 đồng là số tiền T và các con bạc dùng để đánh bạc. Trong đó: tiền thu giữ trên chiếu bạc là 200.000 đồng; thu giữ tiền sử dụng vào việc đánh bạc của các đối tượng, bao gồm: 850.000 đồng của Nguyễn Văn H; 1.090.000 đồng của Nguyễn Văn P; 200.000 đồng của Nguyễn Văn H1; 2.600.000 đồng của Tạ Minh T.

+ Trả lại cho T: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, model: TA-1010, số Imel: 354496090771587 là tài sản cá nhân của T, không sử dụng vào việc đánh bạc, nhưng bị tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

+ Trả lại cho Nguyễn Văn H số tiền 1.800.000 đồng là tài sản cá nhân của H, không sử dụng vào việc đánh bạc.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 ngày 20/7/2020 và Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 24/11/2017, Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 24/02/2020 của Kho bạc Nhà nước Quận 4 và Giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước lập ngày 17/6/2020)

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

. Bị cáo	(16)
. CA TPHCM (PC 53)	(1)
. TAND TP.HCM	(1)
. Sở Tư pháp TP.HCM	(1)
. VKSND Q4	(2)
. CA Q4	(2)
. THADS Q4	(1)
. THAHS Q4	(3)
. Lưu VP - hồ sơ.	

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lâm Thị Thu Lan